

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: /QNG-QLDN1
V/v hướng dẫn chính sách thuế

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Công ty TNHH Freetex Group (Việt Nam).
MST: 4300787480.
Địa chỉ: Số 153, Đại lộ Hữu Nghị, KCN Việt Nam-Singapore, xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi .

Thuế tỉnh Quảng Ngãi nhận được Công văn số 03/2025-FT ngày 01/10/2025 của Công ty TNHH Freetex Group (Việt Nam) hỏi về chính sách thuế liên quan đến chi phí lãi vay, chia lợi nhuận. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

1. Về chi phí lãi vay phải trả cho công ty mẹ:

- Căn cứ Điều 5 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/7/2025.

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Điều 1 quy định về đối tượng áp dụng, trong đó gồm tổ chức nước ngoài kinh doanh không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức Việt Nam.

+ Tại Điều 4 quy định về người nộp thuế, trong đó quy định tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam mua dịch vụ hoặc trả thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu hoặc hợp đồng nhà thầu phụ có trách nhiệm khấu trừ số thuế trước khi thanh toán cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài.

+ Tại Điều 7 quy định về thu nhập chịu thuế TNDN.

+ Tại Điều 13 quy định về doanh thu tính thuế TNDN, tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế TNDN.

- Căn cứ Luật thuế TNDN số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/10/2025 quy định:

+ Tại Điều 2 quy định về người nộp thuế TNDN:

“1. Người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật này (sau đây gọi là doanh nghiệp), bao gồm:

b) Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật nước ngoài (sau đây gọi là doanh nghiệp nước ngoài) có cơ sở thường trú hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam;

2. Doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

d) Doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, bao gồm cả các doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số, nộp thuế đối với thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam... ”.

+ Tại Điều 3 quy định về thu nhập chịu thuế:

“2. Thu nhập khác bao gồm:

e) Thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn, bán ngoại tệ, trừ thu nhập từ hoạt động tín dụng của tổ chức tín dụng; ”

+ Tại Điều 9 quy định về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN, trong đó các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm: “d) Phần chi vượt mức do Chính phủ quy định đối với: chi phí quản lý kinh doanh do doanh nghiệp nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam; chi phí thuê quản lý hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng, kinh doanh casino; **chi trả lãi tiền vay của doanh nghiệp có giao dịch liên kết**; chi có tính chất phúc lợi trực tiếp cho người lao động; ... ”.

- Căn cứ Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

+ Tại Điều 5 quy định về các bên có liên hệ liên kết.

+ Tại Điều 16 quy định về xác định chi phí đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, trong đó tại khoản 3 Điều 16 quy định về tổng chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:

“3. Tổng chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

a) Tổng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ của người nộp thuế;

b) Phần chi phí lãi vay không được trừ theo quy định tại điểm a khoản này được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định tại điểm a khoản này. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ; ... ”.

Trên cơ sở nội dung công văn hỏi của Công ty TNHH Freetex Group (Việt Nam), Thuế tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn về nguyên tắc như sau:

Theo quy định hiện hành nêu trên, khoản lãi tiền vay Công ty TNHH Freetex Group (Việt Nam) chi trả cho Công ty mẹ (Công ty TNHH Wonder Strike International) là khoản thu nhập chịu thuế TNDN của Công ty mẹ và thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Công ty mẹ là doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có phát sinh thu nhập từ lãi tiền vay tại Việt Nam thì phải nộp thuế TNDN tại Việt Nam. Công ty TNHH Freetex Group (Việt Nam) có trách nhiệm căn cứ các quy định nêu trên để kê khai, nộp thuế TNDN thay cho công ty mẹ.

Về hạch toán chi phí lãi tiền vay được trừ khi tính thuế TNDN: Đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết thì tổng chi phí lãi vay (bao gồm khoản lãi tiền vay trả cho công ty mẹ) được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN được xác định theo nguyên tắc quy định khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP của Chính phủ và đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 9 Luật thuế TNDN số 67/2025/QH15.

2. Về việc chia lợi nhuận cho nhà đầu tư:

- Căn cứ Điều 12 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 quy định về bảo đảm quyền chuyển tài sản của nhà đầu tư nước ngoài ra nước ngoài: *“Sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật, nhà đầu tư nước ngoài được chuyển ra nước ngoài các tài sản sau đây: 2. Thu nhập từ hoạt động đầu tư kinh doanh; ...”*.

- Căn cứ khoản 3 Điều 3, khoản 3 Điều 4 Thông tư số 186/2010/TT-BTC ngày 18/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài của các tổ chức, cá nhân nước ngoài có lợi nhuận từ việc đầu tư trực tiếp tại Việt Nam theo quy định của Luật đầu tư:

“Điều 3. Xác định số lợi nhuận được chuyển ra nước ngoài

3. Nhà đầu tư nước ngoài không được chuyển ra nước ngoài số lợi nhuận được chia hoặc thu được từ hoạt động đầu tư trực tiếp tại Việt Nam của năm phát sinh lợi nhuận trong trường hợp trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp mà nhà đầu tư nước ngoài đầu tư của năm phát sinh lợi nhuận vẫn còn số lỗ lũy kế sau khi đã chuyển lỗ theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Điều 4. Thời điểm chuyển lợi nhuận ra nước ngoài

3. Trách nhiệm của doanh nghiệp nơi nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư vốn.

Doanh nghiệp nơi nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư vốn có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật liên quan đến thu nhập hình thành nên khoản lợi nhuận mà nhà đầu tư nước ngoài chuyển ra nước ngoài...”

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (mã số doanh nghiệp 4300787480) thay đổi lần thứ 5 ngày 01/8/2025, Công ty TNHH Freetex Group (Việt Nam) là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty TNHH

Wonder Strike International có địa chỉ trụ sở chính tại nước Anh là chủ sở hữu. Do đó, việc chia lợi nhuận cho nhà đầu tư nước ngoài và việc nhà đầu tư chuyển lợi nhuận từ kết quả đầu tư tại Việt Nam ra nước ngoài được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 186/2010/TT-BTC ngày 18/11/2010 của Bộ Tài chính nêu trên. Công ty TNHH Freetex Group (Việt Nam) có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật liên quan đến thu nhập hình thành nên khoản lợi nhuận mà nhà đầu tư nước ngoài chuyển ra nước ngoài.

Thuế tỉnh Quảng Ngãi trả lời đề Công ty TNHH Freetex Group (Việt Nam) biết, căn cứ các quy định nêu trên để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng: KTr1, KTr2, QLDN2, NVDTPC, CNTK;
- Văn phòng (trả kết quả TMS);
- Website Thuế tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, QLDN1 (tnngan).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Đinh Thiên Khanh